TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. RẠCH GIÁ
TỈNH KIÊN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 82/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 24/6/2025.
V/v: xin ly hôn, nuôi con**.**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thẩm phán
- *Các hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Trần Đăng Khoa
2. Ông Mai Văn Bé Em
- *Thư ký phiên tòa*: ông Nguyễn Ngọc Tú – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tham gia phiên tòa*: trường hợp không tham gia phiên tòa.

Trong ngày 24 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 189/2025/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2025 về việc: "Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con". Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 85/2025/QĐXXST-HNGĐ, ngày 06 tháng 06 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ng Ph V D, sinh năm: 1982
Địa chỉ: số 15 khu phố 3, thị trấn thứ 3, huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.
- Bị đơn: Ông Trần Thanh Tâm, sinh năm: 1982
Địa chỉ: số 512 Nguyễn Chí Thanh, phường Rạch Sỏi, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

(Bà Dạ có mặt tại phiên tòa, ông Tâm vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Ng Ph V D trình bày:*

Bà và ông Trần Thanh Tâm tự quen nhau và tự nguyện chung sống có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán. Có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hiệp cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 09/8/2007. Thời gian vợ chồng chung sống thì tính không hòa hợp, thường hay cự cãi nhau. Bà và ông Tâm đã tự ly thân từ tháng 02/2024 cho đến nay. Nay bà yêu cầu ly hôn với ông Trần Thanh Tâm.

Về con chung: Vợ chồng có 02 người con chung tên Trần Duy Tân, sinh năm: 2006 và Trần Trí Lâm, sinh năm: 2008. Trần Duy Tân đã trưởng thành nên bà không yêu cầu

giải quyết; Bà yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng người con chung tên Trần Trí Lâm và không yêu cầu giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa bà Ng Ph V D có yêu cầu:

Về hôn nhân: Bà yêu cầu ly hôn với ông Trần Thanh Tâm vì tình cảm vợ chồng không còn.

Về con chung: Bà yêu cầu được nuôi người con chung tên Trần Trí Lâm, sinh năm: 2008 và không yêu cầu giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

*Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Trần Thanh Tâm không có ý kiến theo Thông báo về việc thụ lý vụ án của Tòa án.

Tại phiên tòa bị đơn ông Trần Thanh Tâm vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang theo qui định tại Điều 28; Điều 35 và 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn ông Trần Thanh Tâm đã được Tòa án tống đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt mà không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định xét xử vắng mặt ông Trần Thanh Tâm.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và những nội dung liên quan đến vụ án:

Về hôn nhân: Bà Dạ và ông Tâm tự nguyện chung sống với nhau có tổ chức lễ cưới và được Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Hiệp cấp giấy chứng nhận kết hôn phù hợp theo quy định Luật hôn nhân và gia đình, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Nguyên đơn bà Dạ cho rằng, quá trình chung sống vợ chồng tính tình không phù hợp, thường xuyên cự cãi nhau và vợ chồng đã ly thân từ tháng 02/2024 đến nay vẫn không đoàn tụ được. Hội đồng xét xử xét thấy, vợ chồng chung sống với nhau phải thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình. Tuy nhiên, bà Dạ và ông Tâm đã tự ly thân chứng tỏ giữa vợ chồng thực sự có mâu thuẫn với nhau. Thời gian ly thân từ tháng 02/2024 đến nay vẫn không đoàn tụ được, trong thời gian giải quyết vụ án ông Tâm cũng không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu ly hôn của bà Dạ. Do vậy, có căn cứ để xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Dạ và ông Tâm đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Dạ.

Về con chung: Bà Dạ có yêu cầu được tiếp tục nuôi người con chung tên Trần Trí Lâm, sinh năm: 2008. Xét thấy, từ thời gian ly thân đến nay bà Dạ vẫn luôn chăm sóc, nuôi dưỡng con, tại ý kiến của cháu Trần Trí Lâm có nguyện vọng được tiếp tục sống với mẹ. Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu của bà Dạ được quyền tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng người con chung tên Trần Trí Lâm. Bà Dạ không yêu cầu giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: bà Dạ xác nhận vợ chồng không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện việc cấp tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho ông Tâm hoàn toàn không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Nếu sau này ông Tâm có tranh chấp về vấn đề tài sản chung, nợ chung, quyền nuôi con, cấp dưỡng nuôi con thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bà Ng Ph V D phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0014347 ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá nên bà Dạ được khấu trừ xong.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các khoản 1 Điều 28, 35, 39, 227, 235 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng Điều 51, Điều 56, 57, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về xin ly hôn của bà Ng Ph V D đối với ông Trần Thanh Tâm.

Tuyên bố bà Ng Ph V D được ly hôn với ông Trần Thanh Tâm.

2. Về con chung: Giao người con chung Trần Trí Lâm, sinh năm: 2008 cho bà Ng Ph V D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Dạ không yêu cầu giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Ông Trần Thanh Tâm có quyền qua lại, chăm sóc giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

3. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Buộc bà Ng Ph V D phải nộp án phí ly hôn là 300.000 đồng, khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0014347 ngày 21 tháng 3 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá nên bà Dạ được khấu trừ xong.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (24-6-2025). Riêng bị đơn vắng mặt, thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;*
- *Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá;*
- *Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá;*
- *Các đương sự ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Biên bản nghị án kết thúc lúc ….. giờ …. Phút, cùng ngày.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh